

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương Huyền

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 87/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 15/2019/QĐMPH-ST ngày 25 tháng 7 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ngân hàng TMCP KL

Trụ sở: Số 40-42-44 PHT, phường VTV, thành phố RG, tỉnh KG

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần TA – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C – Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp kiêm trưởng phòng khách hàng cá nhân

(Theo Giấy ủy quyền số 275/UQ-NHKL-CNHN ngày 10/5/2019)

- Ông Vũ Tiến D, sinh năm 1974

HKTT: Số 32, ngách 154/7 NL, phường NL, quận Long Biên, TP Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Bà KTL, sinh năm 1948

HKTT: Số 19 Hội Vũ, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

(Theo Hợp đồng ủy quyền số 2448/2019/HĐUQ ngày 13/6/2019)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 18-7-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện là Ngân hàng TMCP KL và người bị kiện là ông Vũ Tiến D.

Tại biên bản hòa giải thành ngày 18-7-2019, những người tham gia hòa giải đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

Ngày 13/3/2017 ông Vũ Tiến D có ký với Ngân hàng TMCP KL chi nhánh Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (Bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ kèm hợp đồng, bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng), hạn mức thẻ 70.000.000 đồng mục đích tiêu dùng, thời hạn 36 tháng.

Kể từ ngày 5/7/2017 đến nay, ông Vũ Tiến D không thanh toán nợ cho ngân hàng theo như thỏa thuận tại giấy đăng ký phát hành kèm sử dụng thẻ tín dụng quốc tế.

Tính đến ngày 11/6/2019, ông Vũ Tiến D còn nợ ngân hàng KL số tiền cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 69.414.467 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 30.626.502 đồng

Tổng cộng: 100.040.969 đồng (Một trăm triệu không trăm bốn mươi nghìn chín trăm sáu mươi chín đồng)

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận về việc thanh toán nợ như sau:

Về thời hạn thanh toán: Ngân hàng và bà KTL – đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Tiến D thống nhất thỏa thuận: Ông Vũ Tiến D có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ **tiền gốc 69.414.467 đồng** vào những ngày cụ thể như sau:

Ngày 30/8/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/9/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/10/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/11/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/12/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/01/2020: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 28/2/2020: Ông D trả 9.414.467 đồng

Chậm nhất ngày 31/12/2020 Ông D thanh toán toàn bộ khoản nợ lãi.

- Ông D còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 12/6/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về lệ phí: Ngân hàng TMCP KL tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí DSST.

Nay Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 18-7-2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội.

Tại phiên họp:

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung thỏa thuận trên;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt nên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật;

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 05-6-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội giữa Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D;

Về lệ phí: Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là ông Vũ Tiến D có địa chỉ tại số 32, ngách 154/7 NL, phường NL, quận Long Biên, TP Hà Nội nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

[2] Về thời hiệu giải quyết việc dân sự: Ngày 18-6-2019, Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Long Biên công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 18-7-2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội. Như vậy, việc dân sự còn thời hiệu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 418 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hạn giải quyết: Ngày 22-7-2019, Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý đơn yêu cầu; đến ngày 25-7-2019, Tòa án ra Quyết định mở phiên họp. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên họp, Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D đã có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Ngày 18-7-2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội đã tiến hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D.

[6] Nhận thấy nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên tại biên bản hòa giải thành ngày 18-7-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba nên theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 18-7-2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội giữa Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 87/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2019 giữa Ngân hàng TMCP KL và ông Vũ Tiến D, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ tín dụng:

Ngày 13/3/2017 ông Vũ Tiến D có ký với Ngân hàng TMCP KL chi nhánh Hà Nội hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (Bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ kèm hợp đồng, bản điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng), hạn mức thẻ 70.000.000 đồng mục đích tiêu dùng, thời hạn 36 tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng Ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ. Tính đến ngày 11/6/2019, ông Vũ Tiến D còn nợ ngân hàng KL số tiền cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 69.414.467 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 30.626.502 đồng

Tổng cộng: 100.040.969 đồng (Một trăm triệu không trăm bốn mươi nghìn chín trăm sáu mươi chín đồng)

2. Về phương án trả nợ:

Về thời hạn thanh toán: Ngân hàng và bà KTL – đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Tiến D thống nhất thỏa thuận: Ông Vũ Tiến D có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ **tiền gốc 69.414.467 đồng** vào những ngày cụ thể như sau:

Ngày 30/8/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/9/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/10/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/11/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/12/2019: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 30/01/2020: Ông D trả 10.000.000 đồng

Ngày 28/2/2020: Ông D trả 9.414.467 đồng

Chậm nhất ngày 31/12/2020 Ông D thanh toán toàn bộ khoản nợ lãi.

- Ông D còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày 12/6/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp ông Dung vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc ông Bắc thanh toán toàn bộ cả gốc và lãi khoản nợ trên.

Điều 2: Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí DSST của Ngân hàng TMCP KL. Ông D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0001889 ngày 18/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành lệ phí.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên ;
- Chi cục THADS quận Long Biên ;
- Những người TGT;
- Lưu: HCTP; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền